PHIẾU BÀI TẬP

Tập đọc

Làm việc thật là vui

Quanh ta, mọi vật, mọi người đều làm việc.

Cái đồng hồ tích tắc, tích tắc báo phút, báo giờ. Con gà trống gáy vang ò ó o, báo cho mọi người biết trời sắp sáng, mau mau thức dậy. Con tu hú kêu tu hú, tu hú. Thế là sắp đến mùa vải chín. Chim bắt sâu, bảo vệ mùa màng. Cành đào nở hoa cho sắc xuân thêm rực rỡ, ngày xuân thêm tưng bừng. Chim cú mèo chập tối đứng trong hốc cây rúc cú cú cũng làm việc có ích cho đồng ruộng.

Như mọi vật, mọi người, bé cũng làm việc. Bé làm bài. Bé đi học. Học xong, bé quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ. Bé luôn luôn bận rộn, mà lúc nào cũng vui.

(Theo Tô Hoài)





LIVEWORKSHEETS

Tập đọc

Làm việc thật là vui

1. Bài đọc nhắc đến những con vật nào?

A. Con gà trống, chim tu hú, chim bắt sâu, chim cú mèo.

B. Con gà mái, chim sẻ, chim bồ câu.

C. Con vịt, chim én, chim công.



2. Chiếc đồng hồ làm công việc gì?

A. Báo hiệu trời sắp mưa.

B. Tích tắc báo phút, báo giờ.

C. Đánh thức mọi người bằng tiếng gáy.



3. Con gà trống gáy vang để làm gì?

A. Báo cho mọi người biết trời sắp sáng.

B. Báo hiệu trời sắp tối.

C. Gọi các bạn đến chơi.



4. Chim tu hú kêu báo hiệu điều gì?

A. Mùa xuân sắp đến.

B. Mùa đông sắp về.

C. Mùa vải chín sắp đến.



LIVEWORKSHEETS

Tập đọc

Làm việc thật là vui

5. Chim bắt sâu làm công việc gì?

A. Hót báo hiệu trời sáng.

B. Bảo vệ mùa màng.

C. Làm tổ trên cành cây.



6. Cành đào nở hoa giúp cho điều gì?

A. Sắc xuân thêm rực rỡ, ngày xuân thêm tưng bừng.

B. Mùa hè thêm mát mẻ.

C. Mùa đông thêm ấm áp.



7. Bạn nhỏ trong bài đã làm những công việc gì?

A. Nấu cơm, giặt quần áo, tưới cây.

B. Chăn trâu, cắt cỏ, trồng rau.

C. Làm bài, đi học, quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ.



8. Qua bài đọc, em hiểu điều gì?

A. Chỉ người lớn mới cần làm việc.

B. Mọi vật, mọi người đều làm những việc có ích.

C. Chỉ cần vui chơi, không cần làm việc.



GV : Thuý Nga

LIVEWORKSHEETS